

BÁO CÁO

Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016 đến năm 2019

Ngày 04/11/2020, Ban Dân tộc nhận được Công văn số 2756/STC-HCSN của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai về việc xác định kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2106-2019; Công văn số 2581/STC-HCSN của Sở Tài chính tỉnh Gia Lai về việc xác định kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2106-2019.

Ban Dân tộc báo cáo kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số như: Tổ chức Hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, cung cấp báo chí, hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần với tổng kinh phí thực hiện từ năm 2016 đến năm 2019 như sau:

I. Năm 2016

1. Kinh phí cấp 2016: 1.700.000.000 đồng (Trong đó nguồn TW: 800.000.000 đồng; Địa phương: 900.000.000 đồng).

2. Chuyển nguồn năm 2015 sang 2016: 278.794.500 đồng (Trong đó nguồn TW: 220.699.500 đồng; Địa phương: 58.095.000 đồng).

Tổng kinh phí năm 2016: 1.978.794.500 đồng (Trong đó nguồn TW: 1.020.699.500 đồng; Địa phương: 958.095.000 đồng).

3. Kinh phí đã thực hiện: 1.882.704.500 đồng (Trong đó nguồn TW: 946.417.500 đồng; Địa phương: 936.287.000 đồng).

Trong đó

- Mục 6500: 9.805.000 đồng

- Mục 6600: 438.327.000 đồng

- Mục 6650: 328.108.400 đồng

- Mục 6700: 15.922.600 đồng

- Mục 7150: 1.004.500.000 đồng

- Mục 7750: 86.041.000 đồng

4. Kinh phí còn dư lại năm 2016: 95.780.000 đồng (Trong đó nguồn TW: 73.972.000 đồng; Địa phương: 21.808.000 đồng).

II. Năm 2017

1. Kinh phí cấp 2017: 771.474.000 đồng (Ngân sách địa phương)
2. Chuyển nguồn năm 2016 sang 2017: 95.780.000 đồng(Trong đó nguồn TW: 73.972.000 đồng; Địa phương:21.808.000 đồng).

Tổng kinh phí năm 2017: 867.254.000 đồng(Trong đó nguồn TW: 73.972.000đồng; Địa phương:793.282.000 đồng).

3. Kinh phí đã thực hiện: 642.553.000 đồng(Trong đó nguồn TW: 73.972.000đồng; Địa phương:568.581.000 đồng).

Trong đó

- Mục 6500: 3.640.000 đồng
- Mục 6600: 557.607.000 đồng
- Mục 6700: 11.280.000 đồng
- Mục 7150: 2.000.000 đồng
- Mục 7750: 68.026.000 đồng

4. Kinh phí còn dư lại năm 2017: 224.701.000 đồng (Nguồn địa phương)

III. Năm 2018

1. Kinh phí cấp 2018: 1.340.000.000 đồng(Trong đó nguồn TW: 1.295.000.000đồng; Địa phương: 45.000.000đồng).

2. Kinh phí đã thực hiện: 1.125.183.000 đồng(Trong đó nguồn TW: 1.080.183.000đồng; Địa phương: 45.000.000đồng)

- Mục 6600: 772.201.000 đồng
- Mục 7750: 352.982.000 đồng

3. Kinh phí còn dư lại năm 2018: 214.817.000 đồng (Nguồn TW)

IV. Năm 2019

1. Kinh phí cấp 2019: 1.134.000.000đồng(Trong đó nguồn TW: 1.089.000.000đồng; Địa phương: 45.000.000đồng)

2. Kinh phí đã thực hiện: 1.143.251.200 đồngTrong đó nguồn TW: 1.089.000.000đồng; Địa phương:54.151.200đồng

- Mục 6600: 655.715.200 đồng
- Mục 7750: 487.536.000 đồng

V. Tổng kinh phí thực hiện

Tổng kinh phí cấp từ năm 2016 đến năm 2019: 5.320.048.500 đồng(Trong đó nguồn TW: 3.500.488.500đồng; Địa phương:1.819.560.000 đồng)

Tổng kinh phí thực hiện từ năm 2016 đến năm2019: 4.793.691.700 đồng(Trong đó nguồn TW: 3.189.882.500đồng; Địa phương:1.604.019.200đồng)

(có hồ sơ, tài liệu kiểm chứng kèm theo)

Trên đây là tổng kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016 đến năm 2019. Ban Dân tộc báo cáo Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính tỉnh(b/c);
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, KT, TTĐB.

TRƯỞNG BAN

Kpã Đô